

Số: 2347/QĐ-UBND

Thiệu Hoá, ngày 07 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc đặt tên, số hiệu đường huyện, đường xã
trên địa bàn huyện Thiệu Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008; Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 12/12/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển GTVT tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 6640/UBND-CN ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh về việc phân loại và đặt tên, số hiệu hệ thống đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng về việc đặt tên, số hiệu đường huyện, đường xã trên địa bàn huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đặt tên, số hiệu, đơn vị quản lý, bảo trì các tuyến đường huyện, đường xã trên địa bàn huyện như sau:

1. Đặt tên, số hiệu các tuyến đường huyện, đường xã:

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

2. Cơ quan quản lý, bảo trì:

- Đường huyện: Đội quản lý đường bộ huyện Thiệu Hóa;

- Đường xã: UBND các xã.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Đối với các tuyến đường huyện: Giao phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch thiết lập hồ sơ quản lý các tuyến đường huyện, xây dựng kế hoạch bảo trì hàng quý và giao cho Đội quản lý đường bộ thực hiện.

2. Đối với các tuyến đường xã: Giao cho UBND các xã thiết lập hồ sơ quản lý các tuyến đường xã trên địa bàn và xây dựng kế hoạch bảo trì hàng quý để làm cơ sở thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch, Chủ tịch UBND các xã và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, KTHT.

CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Suý



PHỤ LỤC

Đặt tên các tuyến đường huyện, đường xã trên địa bàn huyện

(Kèm theo Quyết định số: 2347/QĐ-UBND ngày 07 / 8 /2019 của Chủ tịch UBND huyện Thieu Hoa)

T.T	Tên đường	Số hiệu	Chiều dài (km)	Điểm đầu	Điểm cuối
I	Đường huyện		38,70		
1	Đường Thiệu Lý - Thiệu Tâm	ĐH-TH.01	4,30	ĐT.515B	Đường xã T Tâm
2	Đường Thiệu Viên đi Thiệu Tâm, Thiệu Hoà, Thiệu Chính	ĐH-TH.02	8,00	Giao với ĐH-TH.01	ĐT.515C
3	Đường Thiệu Vũ đi Định Tăng	ĐH-TH.03	4,50	Đê sông Chu	Định Tăng
4	Đường Thiệu Long đi Thiệu Công, Thiệu Thành, Thiệu Tiến	ĐH-TH.04	6,50	QL45	ĐT.506B
5	Đường thị trấn Vạn Hà đi Thiệu Nguyên, Thiệu Duy ra đường 516C	ĐH-TH.05	7,50	QL45	ĐT.516C
6	Đường Thiệu Duy, Thiệu Giang đi Thiệu Quang	ĐH-TH.06	3,50	ĐT516C	Đường xã Thiệu Quang
7	Đường Thiệu Giao đi TP Thanh Hóa	ĐH-TH.07	2,30	Thiệu Giao	Thiệu Vân
8	Đường Thiệu Châu đi Thiệu Giao rẽ Bôn	ĐH-TH.08	2,10	ĐT.502	Đông Thanh
II	Đường xã		108,91		
1	Thiệu Công		5,95		
	Đường Liên Minh đi Kênh Nam		2,95	Hộ ông Việt (Liên	Đường tỉnh 506
	Đường Liên Minh đi Trại Giồng		3,00	Hộ ông Sơn (Liên	Trại Giồng
2	Thiệu Ngọc		3,80		
	Đường từ đê sông Chu đi Định Tăng		2,20	Đê sông Chu	Giáp Định Tăng - Yên
	Đường Ngọc Thiện đi Xuân Vinh		1,60	Nhà Văn hóa hóa Ngọc	Xuân Vinh (Thọ Xuân)
3	Thiệu Tân		2,90		
	Đường từ công sở đi ĐT 502		1,60	Công sở	ĐT.502
	Đường trường THCS đi Thiệu Khánh		1,30	Trường THCS	Thiệu Khánh
4	Thiệu Chính		1,06		
	Đường Đồng Bò		1,06	ĐT.515	ĐH-TH.02
5	Thiệu Thành		2,90		
	Đường Thành Đức đi Thành Thượng		1,55	Nhà ông Vui - Thành Đức	Ông Loan - Thành Thượng

11.11.2019

	Đường Thành Thượng đi Thành Sơn - T. Vũ			Nhà Văn Hóa thôn Thành Thượng	Giáp Thiệu Vũ
6	Thiệu Trung Đường Làng nghề đi Thiệu Lý Đường từ nhà anh Cừ thôn 3 đi Thiệu Lý Đường từ công thôn 6 đi khu Văn Chi đi Thiệu Lý Đường từ công xã đi X300 (Thiệu Đò)		1,35 8,30 2,20 1,70 2,60 1,80 2,80 2,80 2,85 2,85 3,80 1,80 2,00 2,97 1,67 1,30 0,95 0,95 10,02 0,28 2,54 0,40 2,00 1,60 3,20 6,50 1,00 1,50 1,90 2,10 1,50 1,50 2,27 2,27	Nhà Văn Hóa thôn Thành Thượng QL45 Nhà anh Cừ Công thôn 6 QL45 Hộ ông Năm (Thôn 1) Nhà Ô Khai thôn PL1 QL45 QL45 Cầu Nháng (ĐT.506B) ĐT.506B Đê Sông Chu Đê Sông Chu Cổng làng Thái Dương Cây muồm Trạm y tế UBND xã UBND xã Thôn Thái Bình,	Giáp Thiệu Vũ Giáp Nghĩa trang Thiệu Thiệu Lý Khu Văn Chi Thiệu Đò Hộ ông Hưng (thôn 7) Nhà Ô Tán thôn QT3 Thôn Lợi Thượng ĐT.506B Đê sông Chu Ô Hiền (Hoạch Phức) Cầu phao Thiệu Hợp Xã Thiệu Tâm Dân Lực Thọ Phú Thọ Phú Thọ Phú Xã Thọ Phú
7	Thiệu Châu Đường làng Núi đi làng Chòm				
8	Thiệu Tiến Đường Phúc Lộc 1 đi Quan Trung 3				
9	Thiệu Phú Đường QL45 đi Thiệu Công Đường QL45 đi Kênh Nam				
10	Thiệu Phức Đường từ kênh Nam đi dốc đê xóm 2 Đường từ ĐT.506B đến nhà ông Hiền thôn Hoạch Phức				
11	Thiệu Hợp Đường từ đê sông Chu đi cầu phao Vồm				
12	Thiệu Hòa Đường từ thôn Thái Dương đi Thiệu Tâm Đường thôn Thái Hanh đi Dân Lực Đường từ UBND xã đến công làng Dân Ái Đường từ Trạm Y tế đi Dân Quyền Đường từ UBND xã đi chợ Thọ Phú Đường kênh N5				
13	Thiệu Long Đường từ QL45 đi Thiệu Giang Đường Cái Cọc Đường Phú Lai đi Thành Đạt Đường thoát lũ Tiên Nông				
14	Thiệu Vận Đường từ ĐT.515 đi đê sông Chu				
15	Thiệu Minh Đường B7				
				Đê Sông Chu Đê Sông Chu Đê Định Hòa Đê Sông Chu Giáp đất Thiệu Tâm	Kênh Bắc

16	Thiệu Toán Đường từ ĐT 515 đi dốc Toán Thọ			4,22	ĐT.515	Dốc Toán Thọ
	Đường Toán Thành đến mau Bến			1,78	NVH thôn Toán Thành	Mau bén
17	Thiệu Tâm Từ ĐT.515 đến cầu Thái Lai			2,44		
	Từ ĐT.515 đến NVH thôn Thái Lai			8,57		
	Từ ĐT.515 đến cầu Bà Thi			1,50	Ngã ba chợ Hậu Hiền	Cầu Thái Lai
	Từ ĐT.515 đến cầu Đồng Tiến			2,11	ĐT.515	NVH thôn Thái Lai
	Từ ĐT.515 đến cầu Đồng Tiến			2,00	ĐT.515 (cầu Trắng)	cầu Bà Thi
	Từ ĐT.515 đến cầu Đồng Tiến			0,66	ĐT.515 (cầu Trắng)	Nhà Bích Hương
	Từ ĐT.515 đến cầu Đồng Tiến			2,30	ĐT.515 (cầu Trắng)	Giáp đất Thiệu Hòa
18	Thiệu Giao Đường trục xã			2,46		
	Đường trục xã			2,46	Giao với ĐT.515	Giao với ĐT.515
19	Thiệu Vũ Đường Yên Lộ đi Thiệu Tiến			6,24		
	Đường Yên Lộ đi Thiệu Tiến			3,49	ĐT.515	Giáp Thiệu Tiến
	Đường Lam Vỹ đi Thiệu Thành			2,75	ĐT.515	Giáp Thiệu Thành
20	Thiệu Thịnh Trục nhựa chính liên thôn			2,66		
	Trục nhựa chính liên thôn			1,15	Dốc đê sông Mã (tại nhà ông Lam Hiền)	Dốc Lầu
	Đường ngang thôn 1 đi thôn 4			0,15	Dốc đê sông Mã (tại nhà bà Lan Đơn)	Đài tưởng niệm liệt sỹ
	Đường ngang thôn 2 đi thôn 4			0,16	Dốc đê sông Mã (tại nhà ông Bình Tám)	Giao với trục nhựa chính
	Đường bê tông ven làng			0,82	Nhà cạnh đê	Cổng Đoãng Nổ
	Đường dây đũa			0,38	Ngã ba Trại Xá	Cổng Đoãng Nổ
21	Thiệu Giang Đường N3			4,52		
	Đường N3			4,52	Giáp Thiệu Quang	Giáp Thiệu Long
22	Thiệu Đô Đường đê tuyến 2			1,41		
	Đường đê tuyến 2			1,41	Quốc lộ 45	Đê sông Chu
23	Thiệu Viên Đường UBND xã đi Triệu Sơn			1,97		
	Đường UBND xã đi Triệu Sơn			1,97	UBND xã	Triệu Sơn
24	Thiệu Nguyên Đường chính giữa làng			3,65		
	Đường chính giữa làng			2,65	Nhà ông Viết Chuyên	Nhà ông Văn Lâm
	Đường Nguyễn Hưng đi Nguyễn Lý			1,00	thôn Nguyễn Hưng	thôn Nguyễn Lý
25	Thiệu Quang Đường từ đê Sông Mã đi Trại Bơm			5,30		
	Đường từ đê Sông Mã đi Trại Bơm			1,50	Đê Sông Mã	Trạm Bơm

26	Đường từ Thôn 6 đi Châu Trương		3,80	Nhà anh Hùng	Đình làng
	Thiệu Lý		9,34		
	Đường từ ngã tư Thiệu Lý đi Thiệu Trung		1,40	Ngã tư Thiệu Lý	Thiệu Trung
	Dốc nhà bà Thanh Hiền thôn 3 đi nhà ông Giao Tùng thôn 5 đến giáp đường 515B		1,51	Nhà bà Thanh thôn 3	ĐT.515B
	Dốc nhà ông Hưng thôn 3 đi ngã tư nhà ông Nhuận thôn 6 đi 515B		1,93	Nhà ông Hưng thôn 3	Nhà ông Nhuận thôn 6
	Từ nhà ông Dương Hùng thôn 7 đến ông Bắc Thôn 7		0,39	ĐT.515B	Nhà ông Bắc thôn 7
	Từ nhà bà Dư thôn 8 đến nghĩa địa thôn 8 + 9		0,89	ĐT.5151B	Nghĩa địa
	Từ công làng thôn 9 đi nhà văn hóa đến giáp Đông Hoàng		0,74	ĐT.5151B	Đông Hoàng
	Đường Đa Tán từ thôn 2 đi thôn 9		1,46	Nhà ông Phong thôn 2	Thôn 9
	Đường sau trường Tiểu học đến đường Đa Tán		0,57	ĐT.515B	Đường Đa Tán
	Đường từ nhà ông Phú thôn 3 đi bà Mười thôn 3 đi ĐT.515B		0,45	Nhà ông Phú thôn 3	Nhà bà Mười thôn 3